

Số: ~~1500~~ /QĐ-BHXH

Hà Nội, ngày 14 tháng 12 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**  
**Về việc ban hành mẫu thẻ bảo hiểm y tế**  
**cấp cho quân nhân, công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu**

**TỔNG GIÁM ĐỐC BẢO HIỂM XÃ HỘI VIỆT NAM**

Căn cứ Luật Bảo hiểm y tế số 25/2008/QH12 ngày 14 tháng 11 năm 2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật Bảo hiểm y tế số 46/2014/QH13 ngày 13 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 70/2015/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Bảo hiểm y tế đối với Quân đội nhân dân, Công an nhân dân và người làm công tác cơ yếu;

Căn cứ Nghị định số 05/2014/NĐ-CP ngày 17 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bảo hiểm xã hội Việt Nam;

Căn cứ Công văn số 7503/BYT-BH ngày 06 tháng 10 năm 2015 của Bộ Y tế về việc góp ý mẫu thẻ bảo hiểm y tế;

Căn cứ Công văn số 10035/BQP-BHXH ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Bộ Quốc phòng về việc tham gia ý kiến mẫu thẻ bảo hiểm y tế cấp cho quân nhân, công an nhân dân, người làm công tác cơ yếu;

Căn cứ Công văn số 2314/CV-BCA ngày 15 tháng 10 năm 2015 của Bộ Công an về việc tham gia ý kiến về mẫu thẻ bảo hiểm y tế;

Xét đề nghị của Trưởng Ban Sở - Thẻ,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành mẫu thẻ bảo hiểm y tế (BHYT) cấp cho sỹ quan, quân nhân chuyên nghiệp, hạ sỹ quan, binh sỹ Quân đội nhân dân Việt Nam đang tại ngũ; người làm công tác cơ yếu hưởng lương như đối với quân nhân đang công tác tại Ban Cơ yếu Chính phủ; học viên cơ yếu hưởng sinh hoạt phí từ ngân sách Nhà nước theo chế độ, chính sách như đối với học viên Quân đội; sỹ quan, hạ sỹ quan nghiệp vụ và sỹ quan, hạ sỹ quan chuyên môn kỹ thuật, hạ sỹ quan, chiến sỹ nghĩa vụ đang công tác trong lực lượng công an nhân dân, học viên công an

nhân dân hưởng sinh hoạt phí từ ngân sách Nhà nước tham gia BHYT theo quy định tại các Khoản 1, 2 và Điểm a, b Khoản 3, Điều 2 Nghị định số 70/2015/NĐ-CP (sau đây gọi tắt là quân nhân, công an nhân dân).

**Điều 2.** Phôi thẻ BHYT có kích thước, chất liệu và hình thức như sau:

1. Kích thước: chiều dài 98 mm, chiều rộng 66 mm, theo khung viền mép ngoài của thẻ (đủ để in 08 phôi thẻ BHYT trên 01 trang, khổ giấy A4).

2. Chất liệu: sử dụng giấy trắng định lượng 150g/m<sup>2</sup>, đảm bảo độ bền, độ bóng và in được ảnh của quân nhân, công an nhân dân.

3. Hình thức: nền màu trắng, ở giữa in hình ngôi sao năm cánh với các tia và các hàng chữ “BẢO HIỂM XÃ HỘI BỘ QUỐC PHÒNG” hoặc “BẢO HIỂM XÃ HỘI CÔNG AN NHÂN DÂN” màu hồng, sắc giảm dần, lan toả từ trung tâm tới mép trong khung viền của thẻ BHYT.

3.1. Mặt trước:

a) Tiếp giáp với lề trái của thẻ BHYT:

- Trên cùng in biểu tượng Bảo hiểm xã hội (BHXH) Việt Nam màu xanh cô-ban, đường kính 10 mm, có sử dụng chất liệu phản quang chống giả;

- Tiếp dưới là vị trí để dán hoặc in ảnh của quân nhân, công an nhân dân;

- Dưới cùng là vị trí để in mã vạch.

b) Giữa thẻ:

- Trên cùng in dòng chữ “BẢO HIỂM XÃ HỘI BỘ QUỐC PHÒNG” hoặc “BẢO HIỂM XÃ HỘI CÔNG AN NHÂN DÂN” màu đỏ, font Times New Roman đậm, cỡ chữ 10;

- Tiếp dưới in dòng chữ “THẺ BẢO HIỂM Y TẾ” màu xanh cô-ban, font Times New Roman đậm, cỡ chữ 12;

- Dưới cùng in dấu phiên hiệu của BHXH Bộ Quốc phòng hoặc BHXH Công an nhân dân, đường kính 21 mm màu đỏ, có sử dụng chất liệu phản quang chống giả. Vị trí từ mép trong khung viền bên phải của thẻ đến mép ngoài của dấu là 28 mm, từ mép trong khung viền bên dưới của thẻ đến mép ngoài của dấu là 2 mm.

c) Tiếp giáp với lề phải của thẻ BHYT:

Đọc theo đường viền mép phải của thẻ BHYT in "số serial" của phôi thẻ BHYT màu đỏ có sử dụng chất liệu phản quang chống giả, font Times New Roman, chỉ số “co” từ 10 đến 12, gồm 10 ký tự, trong đó: 02 ký tự đầu bằng số (phôi thẻ BHYT do BHXH Bộ Quốc phòng phát hành là 97, BHXH Công an

nhân dân phát hành là 98). 08 ký tự tiếp theo bằng số (theo số tự nhiên từ 00000001 đến 99999999).

### 3.2. Mặt sau thẻ BHYT:

- Trên cùng in dòng chữ "NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý" màu đen, font Times New Roman, cỡ chữ 12;

- Tiếp dưới in các dòng chữ màu đen, font Times New Roman, nghiêng, cỡ chữ 10, với nội dung như sau:

*"1. Thẻ BHYT do BHXH Bộ Quốc phòng (hoặc BHXH Công an nhân dân) cấp để xác định người có tên trong thẻ được hưởng các quyền lợi về BHYT theo quy định của pháp luật.*

*2. Khi khám bệnh, chữa bệnh phải xuất trình thẻ BHYT có ảnh, nếu chưa có ảnh phải xuất trình cùng với giấy tờ tùy thân có ảnh do cơ quan có thẩm quyền cấp. Trường hợp khám bệnh, chữa bệnh khi đi công tác, nghỉ phép phải xuất trình thẻ BHYT cùng với giấy công tác, giấy nghỉ phép.*

*3. Bảo quản cẩn thận, không cho người khác mượn thẻ và cần nhớ mã số trên thẻ BHYT.*

*4. Trường hợp để mất hoặc hỏng, khi cấp lại hoặc đổi thẻ phải nộp phí theo quy định."*

### **Điều 3. Thông tin in trên thẻ BHYT khi phát hành cho quân nhân, công an nhân dân**

#### 1. Tiêu thức quản lý quân nhân, công an nhân dân

1.1. Mã số thẻ BHYT: ghi mã thẻ của quân nhân, công an nhân dân theo quy định của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

1.2. Họ và tên: ghi họ và tên của quân nhân, công an nhân dân bằng chữ in hoa, theo hồ sơ đăng ký tham gia BHYT.

1.3. Ngày sinh: ghi đầy đủ ngày, tháng, năm sinh của quân nhân, công an nhân dân theo hồ sơ đăng ký tham gia BHYT.

1.4. Giới tính: ghi nam hoặc nữ theo hồ sơ đăng ký tham gia BHYT.

1.5. Mã nơi đối tượng sinh sống: ghi mã nơi quân nhân, công an nhân dân đang công tác hoặc cư trú thường xuyên tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, hoặc công tác, cư trú tại xã đảo, huyện đảo theo ký hiệu mã quy định của Bảo hiểm xã hội Việt Nam.

1.6. Địa chỉ: ghi địa chỉ nơi quân nhân, công an nhân dân đang công tác hoặc cư trú thường xuyên.

1.7. Nơi đăng ký khám bệnh, chữa bệnh ban đầu: ghi tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh ban đầu do quân nhân, công an nhân dân đăng ký và mã cơ sở khám bệnh, chữa bệnh đó.

1.8. Thời hạn sử dụng: ghi thời hạn sử dụng từ ngày, tháng, năm đến ngày, tháng, năm.

#### **Điều 4. Tổ chức thực hiện**

1. Bảo hiểm xã hội Việt Nam có trách nhiệm kiểm tra, hướng dẫn Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng, Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân thực hiện theo đúng quy định tại Quyết định này.

2. Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng, Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân có trách nhiệm in phôi thẻ BHYT theo đúng quy định tại Quyết định này.

#### **Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.**

Trưởng Ban Sở - Thẻ, Chánh Văn phòng, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bảo hiểm xã hội Việt Nam; Giám đốc Bảo hiểm xã hội các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc Bảo hiểm xã hội Bộ Quốc phòng và Giám đốc Bảo hiểm xã hội Công an nhân dân chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, kịp thời báo cáo Bảo hiểm xã hội Việt Nam xem xét, giải quyết. /

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 5;
- Các Bộ: YT, LĐ-TB&XH, TC, NV, QP, CA, TP;
- HQQL - BHXH VN;
- Tổng Giám đốc;
- Các Phó Tổng Giám đốc;
- Lưu: VT, ST (08b).






**Nguyễn Thị Minh**



## Mẫu thẻ bảo hiểm y tế cấp cho quân nhân

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 1570/QĐ-BHXH ngày 14 tháng 12 năm 2015 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam)

### MẶT TRƯỚC

		<b>BẢO HIỂM XÃ HỘI BỘ QUỐC PHÒNG</b>	
<b>THẺ BẢO HIỂM Y TẾ</b>		<b>9716341234</b>	
<b>QN</b>	<b>5</b>	<b>97</b>	<b>9716341234</b>
	Họ và tên: <b>PHẠM VĂN A</b>		
	Ngày sinh: 01/5/1975		<b>Giới tính: Nam K3</b>
	Địa chỉ: TT Dương Đông, Phú Quốc, Kiên Giang_01		
	ĐKKCB ban đầu: Bệnh xá V5/HQ Mã: 97570		
	Thời hạn sử dụng: từ 01/01/2016 đến 31/12/2017		
Ngày 20 tháng 12 năm 2015			<b>GIÁM ĐỐC</b>
			
NGUYỄN THỊ B			
97 0000001			

### MẶT SAU



#### NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý

1. Thẻ BHYT do BHXH Bộ Quốc phòng cấp để xác định người có tên trong thẻ được hưởng các quyền lợi về BHYT theo quy định của pháp luật.
2. Khi khám bệnh, chữa bệnh phải xuất trình thẻ BHYT có ảnh, nếu chưa có ảnh phải xuất trình cùng với giấy tờ tùy thân có ảnh do cơ quan có thẩm quyền cấp. Trường hợp khám bệnh, chữa bệnh khi đi công tác, nghỉ phép phải xuất trình thẻ BHYT cùng với giấy công tác, giấy nghỉ phép.
3. Bảo quản cẩn thận, không cho người khác mượn thẻ và cần nhớ mã số trên thẻ BHYT.
4. Trường hợp để mất hoặc hỏng, khi cấp lại hoặc đổi thẻ phải nộp phí theo quy định.



Mẫu thẻ bảo hiểm y tế cấp cho công an nhân dân  
 (Ban hành kèm theo Quyết định số: 1500/QĐ-BHXH ngày 19 tháng 12 năm 2015 của Tổng Giám đốc BHXH Việt Nam)

### MẶT TRƯỚC

 <b>BẢO HIỂM XÃ HỘI CÔNG AN NHÂN DÂN</b> <b>THẺ BẢO HIỂM Y TẾ</b>			
CA	5	98	9816341234
	Họ và tên: <b>NGUYỄN VĂN A</b>		
	Ngày sinh: 30/10/1978		<b>Giới tính: Nam K2</b>
	Địa chỉ: xã Tân Mỹ, Trà Ôn, Vĩnh Long_01		
	ĐKKCB ban đầu: Bệnh xá V5/HQ Mã: 98570		
	Thời hạn sử dụng: từ 01/01/2016 đến 31/12/2017		
Ngày 20 tháng 12 năm 2015			100000086
<b>GIÁM ĐỐC</b>			
			<b>TRẦN VĂN B</b>

### MẶT SAU

<h4>NHỮNG ĐIỀU CẦN CHÚ Ý</h4> <ol style="list-style-type: none"> <li>1. Thẻ BHYT do BHXH Công an nhân dân cấp để xác định người có tên trong thẻ được hưởng các quyền lợi về BHYT theo quy định của pháp luật.</li> <li>2. Khi khám bệnh, chữa bệnh phải xuất trình thẻ BHYT có ảnh, nếu chưa có ảnh phải xuất trình cùng với giấy tờ tùy thân có ảnh do cơ quan có thẩm quyền cấp. Trường hợp khám bệnh, chữa bệnh khi đi công tác, nghỉ phép phải xuất trình thẻ BHYT cùng với giấy công tác, giấy nghỉ phép.</li> <li>3. Bảo quản cẩn thận, không cho người khác mượn thẻ và cần nhớ mã số trên thẻ BHYT.</li> <li>4. Trường hợp để mất hoặc hỏng, khi cấp lại hoặc đổi thẻ phải nộp phí theo quy định.</li> </ol>
---